

**TÒA ÁN NHÂN DÂN Q.HẢI CHÂU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 134/2017/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 28 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 168/2017/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T.**, sinh năm 1989.

Cư trú tại: số 103 – Th.L, quận ST, thành phố ĐN.

*** Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc Anh Th.**, sinh năm 1989.

Cư trú tại: số 63 - CT, quận HC, thành phố ĐN.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh T. và bà Nguyễn Ngọc Anh Th..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Ông Nguyễn Thanh Tùng và bà Nguyễn Ngọc Anh Thư thống nhất thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Ông T. và bà Th. thống nhất thỏa thuận:

Giao con chung Nguyễn Bảo Tr., sinh ngày 29/9/2012 cho ông T. trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và giao con chung Nguyễn Nguyễn Bảo Tr., sinh ngày 17/01/2010 cho bà Th. trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Không bên nào có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Các bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung, nợ chung: Ông T. và bà Th. không có tài sản chung, không nợ của ai và không ai nợ ông bà;

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) ông Nguyễn Thanh T. tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông đã nộp tại biên lai thu số 009510 ngày 26/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu. Hoàn trả cho ông Nguyễn Thanh T. số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (theo địa chỉ);
- VKSND q.Hải Châu;
- UBND p.VT, q.TK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải